**TRƯỜNG TIỂU HỌC**............................

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023** -**2024)**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 4**–**CÁNH DIỀU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề/ Bài học** | **Mức độ** | **Tổng số câu** | **Điểm số** |
| **Mức 1****Nhận biết** | **Mức 2****Kết nối** | **Mức 3****Vận dụng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Chủ đề 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT** |
| Bài 8: Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật | 1 |  |  |  |  |  | 1 | 0 | **1,0** |
| Bài 9: Lắp mô hình cái đu |  | 1 | 1 |  |  |  | 1 | 1 | **3,0** |
| Bài 10: Lắp mô hình robot |  |  |  |  | 1 |  | 1 | 0 | **1,0** |
| Bài 11: Đồ chơi dân gian |  |  |  |  | 1 |  | 1 | 0 | **1,0** |
| Bài 12: Làm chong chóng | 1 |  |  | 1 |  |  | 1 | 1 | **3,0** |
| Bài 13: Làm đèn lồng |  |  |  |  | 1 |  | 1 | 0 | **1,0** |
| **Tổng số câu TN/TL** | **2** | **1** | **1** | **1** | **3** | **0** | **6** | **2** | **10,0** |
| **Điểm số** | **2,0** | **2,0** | **1,0** | **2,0** | **3,0** | **0** | **6,0** | **4,0** | **10,0** |
| **Tổng số điểm** | **4,0đ****40%** | **3,0đ****30%** | **3,0đ****30%** | **10,0****100%** | **10,0đ** |

TRƯỜNG TIỂU HỌC ............................

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023 - 2024)

MÔN: CÔNG NGHỆ 4 – CÁNH DIỀU

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/****Số câu hỏi TN** | **Câu hỏi** |
| **TN****(số câu)** | **TL****(số câu)** | **TN** | **TL** |
| **THỦ CÔNG KĨ THUẬT** | **6** | **2** |  |  |
| **1**. **Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật** | Nhận biết | - Nêu được chi tiết nằm trong nhóm chi tiết trục. | 1 |  | C1 |  |
| **2. Lắp ghép mô hình cái đu** | Nhận biết | - Nêu được cách lắp ghép bộ phận giá đỡ cái đu. |  | 1 |  | C1 |
| Kết nối | - Xác định được bộ phận chính của mô hình cái đu. | 1 |  | C2 |  |
| **3. Lắp ghép mô hình robot** | Vận dụng | - Xác định được chi tiết không dùng để lắp ghép tay robot. | 1 |  | C3 |  |
| **4. Đồ chơi dân gian** | Vận dụng | - Xác định được món đồ **không** phải đồ chơi dân gian. | 1 |  | C4 |  |
| **5. Làm chong chóng** | Nhận biết |  - Nêu được đồ dùng để làm cánh chong chóng. | 1 |  | C5 |  |
| Kết nối | - Nêu yêu cầu cần đạt khi làm chong chóng. Giải thích lí do cần phải có chốt chặn khi làm thân và trục quay cánh chong chóng. |  | 1 |  | C2 |
| **6. Làm đèn lồng** | Vận dụng | - Xác định nội dung được mô tả trong hình. | 1 |  | C6 |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Số 2 Quảng Lợi** Lớp: 4/….. Họ và tên:…………………………………….….  | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI NĂM HỌC** **Năm học: 2023 - 2024** **Môn: Công nghệ - Lớp 4** Thời gian: 70 phút *(Không kể thời gian phát đề)*  |
| *Điểm*  | *Lời nhận xét của giáo viên* …………………………………………………………………………………… ……………………………………………………………………………………  |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm):***Khoanh vào ý đúng nhất*

**Câu 1 (1,0 điểm).**(M1) Chi tiết thuộc nhóm chi tiết trục là

A. trục thẳng dài.

B. vít nhỡ.

C. thanh chữ L.

D. thanh thẳng.

**Câu 2 (1,0 điểm).** (M2) Bộ phận chính của cái đu **không** bao gồm chi tiết

A. tấm lớn.

B. thanh thẳng 11 lỗ.

C. trục quay.

D. thanh chữ L dài.

**Câu 3 (1,0 điểm).** (M3) Bộ phận nào sau đây là bộ phận chính của robot?

A. Đầu robot.

B. Thanh ngang.

C. Tấm chữ U.

D. Vòng hãm.

**Câu 4 (1,0 điểm).** (M3) Món đồ nào sau đây **không** phải đồ chơi dân gian?

A. Chong chóng.

B. Đầu lân.

C. Diều giấy.

D. Robot.

**Câu 5 (1,0 điểm).** (M1) Để làm chong chóng, em cần thực hiện bao nhiêu bước?

A. 4.

B. 5.

C. 6.

D. 8.

**Câu 6 (1,0 điểm).** (M3) Cách cắt đoạn ống hút giấy khi làm đuôi đèn lồng là

A. cắt đoạn ống hút giấy dài bằng chiều cao của đèn lồng.

B. cắt đoạn ống hút giấy dài bằng đường kính trụ thân đèn lồng.

C. cắt đoạn giấy màu dài bằng chiều rộng của đèn lồng.

D. cắt đoạn thước kẻ dài bằng chiều dài của đèn lồng.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).**Hãy cho biết yêu cầu sản phẩm mô hình cái đu. (M1)

**Câu 2 (2,0 điểm).**Nêu các vật liệu và dụng cụ cần dùng để làm chong chóng. Em sử dụng vật liệu nào để làm cánh chong chóng, cho biết cách làm. (M2)

**Hướng dẫn giải**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 1,0 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** |
| A | C | A | D | B | B |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1:**

****

**Câu 2:**

- Vật liệu, dụng cụ dùng để làm chong chóng: giấy thủ công, băng dính giấy, hồ dán, ống hút giấy, que tre, com pa, thước kẻ, bút chì, kéo, bút màu. - Vật liệu, dụng cụ dùng để làm chong chóng: giấy thủ công, băng dính giấy, hồ dán, ống hút giấy, que tre, com pa, thước kẻ, bút chì, kéo, bút màu.

- Em sử dụng giấy thủ công làm cánh chong chóng theo các bước như sau:  - Em sử dụng giấy thủ công làm cánh chong chóng theo các bước như sau:

**+ Bước 1.** Chọn giấy thủ công màu. Vẽ hình ô vuông có kích thước 16 cm x 16 cm. Cắt theo các cạnh được hình vuông.

**+ Bước 2.** Vẽ 2 đường thẳng AC và BD cắt nhau tại tâm O. Trên các đoạn OA, OB, OC, OD, dùng bút chì đánh dấu các điểm E, G, H, I cách tâm O khoảng 3 cm. Dùng kéo cắt theo các đoạn thẳng AE, BG, CH, DI.

 

**+ Bước 3.** Dùng bút chì đánh dấu chấm tại các góc tờ giấy.

**+ Bước 4.** Bôi hồ dán vào điểm đánh dấu. Gấp mép tờ giấy sao cho điểm đánh dấu dán trùng với tâm O.

**+ Bước 5.** Làm tương tự với các điểm đánh dấu còn lại của tờ giấy.

**+ Bước 6.** Chọn giấy thủ công khác màu, vẽ và cắt một hình tròn có bán kính 1 cm. Bôi hồ và dán hình tròn chồng lên vị trí điểm O.

**Đề 2:**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm):***Khoanh vào ý đúng nhất*

**Câu 1 (1,0 điểm).**(M1) Chi tiết thuộc nhóm chi tiết trục là

A. trục thẳng ngắn.

B. vít dài.

C. vít ngắn.

D. thanh chữ U dài.

**Câu 2 (1,0 điểm).** (M2) Bước đầu tiên của quy trình lắp ghép mô hình cái đu là

A. sử dụng tua-vít để giữ ốc.

B. lắp thanh đòn và ghế ngồi.

C. hoàn thiện mô hình.

D. lắp ghép bộ phận giá đỡ cái đu.

**Câu 3 (1,0 điểm).** (M3) Bộ phận nào sau đây là bộ phận chính của robot?

A. Thân robot.

B. Trục dài.

C. Tấm chữ L.

D. Đai ốc.

**Câu 4 (1,0 điểm).** (M3) Món đồ nào sau đây **không** phải đồ chơi dân gian?

A. Đèn ông sao.

B. Đầu lân.

C. Mặt nạ giấy bồi.

D. Mô hình máy bay.

**Câu 5 (1,0 điểm).** (M1) Có thể dùng dụng cụ nào sau đây để trang trí chong chóng?

A. Thước kẻ.

B. Băng dính hai mặt.

C. Bút màu.

D. Cờ-lê.

**Câu 6 (1,0 điểm).** (M3) Mục đích của việc dán ống hút vào bên trong, phía dưới đèn lồng là

A. tạo trục ngang giúp đèn lồng không bị gió thổi.

B. tạo trục giữa để buộc đuôi đèn lồng.

C. tăng tính chống nước của đèn lồng.

D. tăng khả năng đón ánh sáng của đèn lồng.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).**Nêu các chi tiết, dụng cụ dùng để lắp ghép mô hình cái đu. (M1)

**Câu 2 (2,0 điểm).**Em sử dụng dụng cụ chính nào để làm thân và trục quay cánh chong chóng? Hãy cho biết cách làm chi tiết này. (M2)

**Hướng dẫn giải**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 1,0 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** |
| A | D | A | D | C | B |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1:**

Các chi tiết, dụng cụ dùng để lắp ghép mô hình cái đu: tấm lớn, tấm nhỏ, tấm 3 lỗ, thanh thẳng 11 lỗ, thanh thẳng 7 lỗ, thanh chữ U dài, trục thẳng dài, thanh chữ L dài, vít ngắn, vít nhỡ, đai ốc, vòng hãm, cờ-lê, tua-vít.

**Câu 2:**

- Để làm thân và trục quay cánh chong chóng, dụng cụ chính em sử dụng: ống hút, que tre.  - Để làm thân và trục quay cánh chong chóng, dụng cụ chính em sử dụng: ống hút, que tre.

- Các bước làm thân và trục quay cánh chong chóng: - Các bước làm thân và trục quay cánh chong chóng:

**+ Bước 1.** Dùng ống hút giấy để làm thân chong chóng. Dùng một ống hút giấy khác, cắt một đoạn dài khoảng 2 cm.

**+ Bước 2.** Dùng băng dính giấy dán cố định 2 đoạn ống hút.

**+ Bước 3.** Dùng đầu mũi com pa tạo lỗ qua vị trí điểm O. Dùng que tre làm trục quay cánh chong chóng. Dùng băng dính giấy dán quấn nhiều vòng ở một đầu que tre tạo chốt chặn. Luồn đầu còn lại của que tre vào lỗ đã tạo.

Đề 3:

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm):***Khoanh vào ý đúng nhất*

**Câu 1 (1,0 điểm).**(M1) Chi tiết thuộc nhóm chi tiết vòng hãm, ốc và vít là

A. đai ốc.

B. thanh thẳng 9 lỗ.

C. thanh chữ U.

D. thanh chữ L dài.

**Câu 2 (1,0 điểm).** (M2) Bước thứ hai của quy trình lắp ghép mô hình cái đu là

A. lắp chân đế.

B. hoàn thiện mô hình.

C. lắp ghép bộ phận ghế cái đu.

D. lắp ốc cho cái đu.

**Câu 3 (1,0 điểm).** (M3) Bộ phận nào sau đây là bộ phận chính của robot?

A. Tay robot.

B. Tấm nhỏ.

C. Tấm tam giác.

D. Bánh xe.

**Câu 4 (1,0 điểm).** (M3) Món đồ nào sau đây **không** phải đồ chơi dân gian?

A. Đèn ông sao.

B. Đèn lồng.

C. Tò he.

D. Mô hình ô tô.

**Câu 5 (1,0 điểm).** (M1) Có thể sử dụng dụng cụ nào sau đây để làm thân chong chóng?

A. Băng dính hai mặt.

B. Băng keo cá nhân.

C. Ống hút.

D. Dây điện.

**Câu 6 (1,0 điểm).** (M3) Mục đích của việc cắt hình chữ nhật nhỏ, dán hai cạnh ngắn của hình vào phía trong trụ thân đèn lồng (hình dưới) là

 

A. giúp hai đầu của đèn lồng trở nên cân đối.

B. làm tay cầm.

C. gắn đai ốc.

D. tăng khả năng chiếu sáng.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).**Nêu các bước lắp ghép bộ phận ghế cái đu. (M1)

**Câu 2 (2,0 điểm).**Hãy cho biết cách lắp ghép các bộ phận để tạo thành chong chóng. Sau khi lắp ghép xong, em làm thế nào để kiểm tra hoạt động của chong chóng? (M2)

**Hướng dẫn giải**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 1,0 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** |
| A | C | A | D | C | B |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1:**

Các bước lắp ghép bộ phận ghế cái đu:

Bước 1. Lắp ghép thành sau của ghế ngồi.

Bước 2. Sử dụng tấm nhỏ làm mặt ghế ngồi. Lắp ghép thành sau và tay cầm với mặt ghế ngồi.

Bước 3. Lắp trục vào tay cầm.

Bước 4. Lắp cặp móc treo vào trục để được ghế cái đu.

**Câu 2:**

- Cách lắp ghép các bộ phận để tạo thành chong chóng: - Cách lắp ghép các bộ phận để tạo thành chong chóng:

+ Luồn trục quay vào đoạn ống hút ngắn của thân chong chóng.  + Luồn trục quay vào đoạn ống hút ngắn của thân chong chóng.

+ Dùng băng dính giấy quấn nhiều vòng vào đầu phần còn lại của trục quay để tạo chốt chặn. + Dùng băng dính giấy quấn nhiều vòng vào đầu phần còn lại của trục quay để tạo chốt chặn.

- Để kiểm tra xem chong chóng có hoạt động hay không, em thổi vào cánh của chong chóng, quan sát cánh chuyển động. - Để kiểm tra xem chong chóng có hoạt động hay không, em thổi vào cánh của chong chóng, quan sát cánh chuyển động.

Đề 4

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm):***Khoanh vào ý đúng nhất*

**Câu 1 (1,0 điểm).**(M1) Chi tiết thuộc nhóm chi tiết vòng hãm, ốc và vít là

A. vít ngắn.

B. trục quay.

C. thanh chữ U.

D. trục thẳng dài.

**Câu 2 (1,0 điểm).** (M2) Bước cuối cùng của quy trình lắp ghép mô hình cái đu là

A. lắp chân cầu.

B. lắp dây xích.

C. lắp thanh đòn và ghế ngồi.

D. kiểm tra mô hình lắp ghép.

**Câu 3 (1,0 điểm).** (M3) Bộ phận nào sau đây là bộ phận chính của robot?

A. Chân robot.

B. Bánh đai.

C. Cờ-lê.

D. Tấm 2 lỗ.

**Câu 4 (1,0 điểm).** (M3) Món đồ nào sau đây **không** phải đồ chơi dân gian?

A. Chong chóng.

B. Đèn lồng.

C. Cào cào lá dừa.

D. Xe máy.

**Câu 5 (1,0 điểm).** (M1) Để làm trục quay cho chong chóng, em sử dụng

A. com-pa.

B. kéo.

C. que tre.

D. giấy màu.

**Câu 6 (1,0 điểm).** (M3) Chức năng của chi tiết trong hình dưới đây khi làm đèn lồng là

 

A. làm đuôi đèn lồng.

B. làm trụ thân đèn lồng.

C. làm tay cầm.

D. làm trục giữa đèn lồng.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).**Nêu cách lắp ghép các bộ phận cái đu và cho biết yêu cầu sản phẩm. (M1)

**Câu 2 (2,0 điểm).**Em hãy cho biết ít nhất 3 cách làm chong chóng quay. (M2)

**Hướng dẫn giải**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 1,0 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** |
| A | D | A | D | C | B |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1:**

- Lắp ghép các bộ phận để tạo thành mô hình cái đu: Lắp ghép ghế cái đu và giá đỡ cái đu lại với nhau để được mô hình cái đu hoàn thiện. - Lắp ghép các bộ phận để tạo thành mô hình cái đu: Lắp ghép ghế cái đu và giá đỡ cái đu lại với nhau để được mô hình cái đu hoàn thiện.

- Yêu cầu sản phẩm: - Yêu cầu sản phẩm:

+ Lắp ghép đầy đủ, đúng các chi tiết. + Lắp ghép đầy đủ, đúng các chi tiết.

+ Mối ghép giữa các chi tiết chắc chắn. + Mối ghép giữa các chi tiết chắc chắn.

+ Ghế cái đu chuyển động được. + Ghế cái đu chuyển động được.

**Câu 2:**

Có thể làm chong chóng quay bằng các cách:

- Thổi vào cánh của chong chóng.  - Thổi vào cánh của chong chóng.

- Để mặt trước của chong chóng về phía trước cái quạt đang bật. - Để mặt trước của chong chóng về phía trước cái quạt đang bật.

- Cầm chong chóng và chạy ngược chiều gió. - Cầm chong chóng và chạy ngược chiều gió.